

Bản án số: 50/2026/HS-PT

Ngày: 06-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Tú.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Thanh và bà Phan Thị Xuân Huế.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quang Sang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên toà:
Ông Lê Phước Ngưỡng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Huế, số A đường T, phường T, thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 30/2026/TLPT-HS ngày 04/5/2026 đối với bị cáo Lê Quang L do có kháng cáo của bị cáo Lê Quang L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2026/HS-ST ngày 17/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Quang L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/11/1992, tại thành phố H; CCCD số: 046092003246; nơi cư trú: 1/10/5 Kiệt C C, phường P, thành phố H.; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang T và bà Huỳnh Thị N; vợ: Đỗ Thị H, con: 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/11/2025 cho đến nay. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp bị hại:

+ Bà NGUYEN PHUONG THI (Nguyễn Thị P), sinh năm 1961; hiện đang định cư tại Hoa Kỳ;

+ Ông CAO MINH (Cao M), sinh năm 1966; hiện đang định cư tại Hoa Kỳ;

+ Ông CAO HUNG (Cao H1), sinh năm 1974; hiện đang định cư tại Hoa Kỳ;

+ Bà Cao Thị Lệ H2, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu phố A, phường M, tỉnh Đồng Nai

Người đại diện theo ủy quyền của bà P, ông M, ông H1, bà H2: Ông Trần Cao Sĩ H3, sinh năm: 1982; địa chỉ: B đường Đ, phường P, thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 30 tháng 8 năm 2025, Lê Quang L điều khiển xe ô tô biển số 75H-047.70 di chuyển từ đường T, phường P, thành phố H về nhà ở đường C, phường P, thành phố H. Đến khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, xe ô tô do L điều khiển đi trên đường C theo hướng từ đường N đến đường C, tại đoạn đường gần cột điện số B đường C. Lúc này, L phát hiện phía trước cùng chiều có xe mô tô biển số 75S1-9275 do ông Cao D (sinh năm: 1941; tạm trú tại: E N, phường P, thành phố H) điều khiển và phía đường ngược chiều có xe mô tô đi đến. Lúc này, L tăng tốc cho xe ô tô vượt lên nhưng không bật tín hiệu đèn xi nhan, không bấm còi để xin vượt. Khi xe ô tô của L đang vượt qua xe mô tô của ông Cao D, L đánh lái về phía bên phải đường thì va chạm ở cánh cửa sau bên phải xe ô tô với tay lái bên trái xe mô tô do ông Cao D điều khiển nên xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Hậu quả: Ông Cao D bị thương nặng, cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện T1 đến sáng ngày 10/9/2025 thì chết.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể L âm tính và đo nồng độ cồn cho kết quả 0,000.mg/L.

* Tại bản Kết luận giám định tử thi đối với Cao Dai số 678/KLGĐTT-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an thành phố H đã kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Tử thi nam giới, thể tạng to, lạnh, đang trong quá trình cứng, hoen đang hình thành tập trung mặt sau cơ thể. Toàn thân phù cứng, ấn lõm.

- Vùng thái dương - đỉnh - chẩm trái có diện sưng nề, bầm trầy da. Bầm tụ máu mi mắt trên bên phải và ổ mắt trái, niêm mạc mắt trái xuất huyết. Xuất huyết dưới nhện ở các rãnh cuộn bán cầu não hai bên, rãnh Sylvius trái, dọc liềm đại não. Xuất huyết trong não thất bên trái. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải.

- Vùng vai trái đến mặt sau cánh tay trái có diện bầm, trầy xước, tụ máu dưới,

- Vùng ngực bên - lưng - hông - đùi trái có diện các vết bầm trầy, tụ máu dưới da. Trong đó, vùng mặt ngoài mông có diện bầm, trầy xước da đã tạo vảy, kèm rải rác các bóng nước chứa dịch thanh huyết màu nâu. Sưng nề, tụ máu th mềm vùng hông - đùi trái.

- Chẩn đoán ra viện: Shock nhiễm trùng/Chấn thương sọ não/Xuất huyết não/Xuất huyết dưới nhện/Rung nhĩ.

2. Kết luận:

- *Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, sốc nhiễm trùng trên bệnh nhân rung nhĩ.*

- *Kết luận khác:*

+ *Thời gian chết: Khoảng từ 02 giờ đến 06 giờ kể từ thời điểm khám nghiệm.*

+ *Tổn thương vùng đầu bên trái do tác động với vật tày diện rộng có chiều từ trái sang phải tạo nên.*

+ *Tổn thương vùng vai trái, ngực bên - lưng - hông - đùi trái do tác động với vật tày diện rộng, bề mặt thô ráp, có chiều từ trái sang phải tạo nên.”*

* Kết luận giám định số 786/KL-KTHS ngày 12/11/2025 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận như sau:

“- Giữa xe ô tô biển số 75H-047.70 và xe mô tô biển số 75S1-9275 có va chạm với nhau.

- *Vị trí va chạm giữa hai phương tiện cần giám định nêu trên là tại các chi tiết bên phải của xe ô tô biển số 75H-0467.70 gồm: mặt ngoài phía sau cửa sau và hông xe tiếp giáp với các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 75S1-9275 gồm: đầu mút tay cầm lái, mép ngoài phía sau và mặt trái ốp nhựa gương chiếu hậu, phù hợp cơ chế va chạm theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới xe ô tô và từ sau tới trước, từ dưới lên trên xe mô tô.*

- *Căn cứ vào các dấu vết, vật chứng để lại trong hồ sơ gửi giám định, vị trí va chạm giữa hai phương tiện nêu trên ở nửa đường bên phải (tính từ tim đường) đường C theo hướng đi từ đường N đến đường C.”*

* Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông: Đường rộng 7m, đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, êm thuận, không có vạch kẻ đường, không bố trí hệ thống báo hiệu đường bộ.

Lấy cột điện BD3/B1/3 bên phải đường C theo hướng từ đường N đến đường C làm mốc của vụ tai nạn giao thông. Lấy mép đường bên phải của đường C theo hướng từ đường N đến đường C làm lề chuẩn để khám nghiệm hiện trường, ghi nhận: Từ điểm mốc kéo một đường vuông góc dài 2,70m, sau đó tiếp tục kéo một đường song song với mép lề phải theo hướng khám nghiệm dài 1,60m là vị trí số (1): vết cày dài 3,00m, điểm đầu vết cày cách lề phải 2,40m, điểm cuối vết cày trùng với góc chân bên trái của xe mô tô biển số 75S1-9275; Vị trí số (2): xe mô tô ngã nghiêng bên trái nằm trên mặt đường hướng từ đường N đến đường C, đầu xe chệch sang phải, đuôi xe chệch sang trái theo hướng khám nghiệm. Trục trước xe mô tô cách lề phải 1,00m, trục sau xe mô tô cách lề phải 1,75m; Từ trục trước xe mô tô 75S1-9275 kéo một đoạn dài 1,80m là vị trí số (3): vùng máu có kích thước (0,20x0,25)m, tâm vết máu cách lề phải 2,60m; Từ vị trí số (3) kéo một đoạn dài 11,90m đến trục sau bên phải của xe ô tô là vị trí số (4): xe ô tô biển số 75H- 047.70, đầu xe ô tô chệch sang trái, đuôi xe chệch sang phải

theo hướng khám nghiệm, trực trước bên phải xe ô tô cách lề phải 0,85m, trực sau cách lề phải 0,60m.

* Tiến hành khám phương tiện xe mô tô biển số 75S1-9275 và xe ô tô biển số 75H-047.70:

- Xe mô tô biển số 75S1-9275: Đầu mút tay phanh bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu, có kích thước 0,02m; Đầu mút tay cầm cao su màu đen bên trái bị trầy xước làm mới cao su kích thước 0,04m; Gương chiếu hậu bên trái bị bể cong theo chiều hướng từ ngoài vào trong, mặt gương chiếu hậu bên trái bị vỡ rời khỏi vị trí ban đầu, có kích thước (0,09x0,05)m; Mặt ngoài yếm chắn gió (mang) phía trước bên trái bị trầy xước làm mới phần nhựa theo chiều hướng từ trước ra sau, có kích thước (0,28x0,03)m; Mặt ngoài thanh kim loại chân chống bên trái bị trầy xước có kích thước 0,02m theo hướng từ trước ra sau; Chân chống giữa kim loại bên trái bị trầy xước làm mới kim loại có kích thước 0,02m theo chiều hướng từ trước ra sau.

Xe ô tô biển số 75H-047.70: Vết trầy xước màu đen phía trên tay cầm cửa sau bên phải có kích thước (0,50x0,05)m theo chiều hướng từ trước ra sau, điểm cao nhất cách mặt đất 0,97m, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,85m.

* Về vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ gồm:

Xe ô tô hiệu Hyundai Grand 110, màu trắng, biển số 75H-047.70, số máy: G4LAKM287902, số khung: RLUG7S1DAKN36628.

- Xe mô tô hiệu Honda Lead, màu bạc đen, biển số 75S1-9275, số máy: JF24E0366307, số khung: RLHJF2402AY046490.

- Giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Quang L, Giấy đăng ký xe ô tô, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật.

- 01 thẻ nhớ bên trong chứa video hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

* Về xử lý vật chứng: Ngày 10/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng số 8257/QĐ-VPCQCSĐT, trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Lead, màu bạc đen, biển số 75S1-9275, số máy: JF24E0366307, số khung: RLHJF2402AY046490 cho ông Nguyễn Đình N1.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là anh Trần Cao Sĩ H3 yêu cầu bị cáo Lê Quang L bồi thường số tiền là 150.000.000 đồng và người có liên quan ông Nguyễn Đình N1 (chủ sở hữu xe mô tô) yêu cầu bị cáo Lê Quang L bồi thường số tiền là 500.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường đủ cho phía bị hại và ông Nguyễn Đình N1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số sơ thẩm số 29/2026/HS-ST ngày 17/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Huế đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang L phạm tội “Vi phạm quy định giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quang L 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/3/2026, bị cáo Lê Quang L có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 20/5/2026 và tại phiên tòa hôm nay, ông Trần Cao Sĩ H3-Đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn trình bày xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và chỉ bị cáo được hưởng án treo.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Quang L nộp biên lai thu tiền của Thi hành án Dân sự thành phố H đối với số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 ; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 29/2026/HS-ST ngày 17/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Huế, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo L không phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Quang L được làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2]. Về nội dung vụ án: Khoảng 12 giờ 35 phút ngày 30 tháng 8 năm 2025, Lê Quang L (có giấy phép lái xe hạng C, kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể âm tính, đo nồng độ cồn cho kết quả 0,000mg/L) điều khiển xe ô tô biển số 75H-047.70 chạy trên đường C, phường P, thành phố H theo hướng từ đường N đến đường C. Khi đến đoạn đường gần cột điện BD3/B1/3 đường C, phía đường ngược chiều có xe mô tô đi đến, L điều khiển xe ô tô vượt lên bên trái xe mô tô 75S1-9275 do ông Cao D điều khiển cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả: Ông Cao D được đi cấp cứu tại Bệnh viện, đến ngày 10/9/2025 thì chết. Hành vi của bị cáo vượt xe không đảm bảo khoảng cách an toàn và phía trước có xe chạy ngược chiều là vi phạm khoản 4, 5 và điểm a khoản 6 Điều 14 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Lê Quang L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc điều khiển ô tô phải tuyệt đối tuân thủ quy định giao thông đường bộ. Tuy nhiên do ý thức chủ quan, cẩu thả dẫn đến việc gây tai nạn giao thông làm cho bị hại tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Lê Quang L 08 (tám) tháng tù là đúng mức, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về kháng cáo xin được hưởng án treo, thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu, với lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có công việc, chỗ ở ổn định, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có 03 con đang độ tuổi đi học, bố bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, trong giai đoạn xét xử sơ thẩm và trước khi mở phiên tòa, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện gia đình bị hại liên tục có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ đóng án phí hình sự sơ thẩm thể hiện việc ăn năn, hối cải sau khi phạm tội nên Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần cho bị cáo được hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Quang L không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2026/HS-ST ngày 17/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Huế về biện pháp chấp hành hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q;

Tuyên bố bị cáo Lê Quang L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Quang L 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị Lê Quang L cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Quang L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Huế;
- TAND khu vực 1 - Huế;
- Trại tạm giam CA thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Huế;
- Phòng PV06 CA thành phố Huế;
- phòng THADS khu vực 1 - Huế;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Tú